TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 217/2018/QĐST - HNGĐ	*Đô Lương, ngày 25 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 209/2018/TLST - HNGĐ ngày 02/10/2018 về việc tranh chấp hôn nhân gia đình giữa các đ- ơng sự:

+. Nguyên đơn: Chị Trần Thị G, sinh năm 1983
Nơi cư trú: Xóm 08, xã Trung Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

+. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983
Nơi cư trú: Xóm 08, xã Trung Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

- Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị: Trần Thị G, sinh năm 1983

- Anh: Nguyễn Văn T, sinh năm 1983

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ tình cảm: Chị Trần Thị G và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn, không yêu cầu đoàn tụ.

- Về quan hệ con chung: Chị Trần Thị G và anh Nguyễn Văn T có 02 con chung là cháu Nguyễn Trường A, sinh ngày 10/4/2009 và Nguyễn Thị Thảo N, sinh ngày 20/5/2016.

Chị Trần Thị G và anh Nguyễn Văn T thống nhất: Chị G là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục hai cháu Trường A và Thảo N; Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T.

Anh Nguyễn Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung: Chị Trần Thị G và anh Nguyễn Văn T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về khoản nợ: Chị Trần Thị G và anh Nguyễn Văn T thống nhất vợ chồng không nợ ai và không ai nợ vợ chồng, vì vậy không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị G và anh Nguyễn Văn T thỏa thuận chị G nhận trách nhiệm chịu án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ nh- ng đ- ợc khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Trả lại cho chị Trần Thị G 150.000đ tiền tạm ứng án phí ly hôn đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đô L- ơng, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004228 ngày 02 tháng 10 năm 2018.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận::
- VKSDND huyện Đô L- ơng;
- Chi cục THA dân sự huyện Đô L- ơng;
- UBND xã Trung Sơn, huyện Đô Lương;.
- Đ- ơng sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Khánh